

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/DS-ST
Ngày: 07-6-2021
*“Về việc tranh chấp hợp đồng
tín dụng”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL**

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Tịnh và ông Nguyễn Duy Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil tham gia phiên tòa: Bà Lê Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 395/2020/TLST-DS, ngày 09/12/2020 về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-DS ngày 06/5/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2021/QĐST-DS, ngày 24/5/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp D;

Địa chỉ: Số 02 L, phường Th, quận B, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th – Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quang B – Phó Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp D – Chi nhánh Đắc Mil, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông.

Địa chỉ: Số 16 L, thị trấn Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông.

- Bị đơn: Anh Võ Tá A;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn X, xã S, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt, đã làm thủ tục thông báo.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 04/12/2020, lời khai của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Quang B trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa trình bày: Ngày 20/7/2017, ông Võ Tá A vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp D – Chi nhánh Đắc Mil số tiền vay 300.000.000 đồng, theo hợp đồng tín dụng số 5301-LAV-201701203 ký kết ngày 20/7/2017, lãi suất cho vay tại thời điểm

vay vốn là 10.5%/năm, mục đích vay chi phí sản xuất đời sống hộ gia đình, thời hạn cho vay 12 tháng, hạn trả nợ 01 kỳ vào ngày 18/7/2018, định kỳ trả lãi là 06 tháng một lần.

Để đảm bảo cho khoản vay, ông A thế chấp tại ngân hàng 01 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 318308, thửa đất số 1115, tờ bản đồ số 17, diện tích 779m², đất tọa lạc tại thôn X, xã S, huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại Ngân hàng Nông nghiệp D – Chi nhánh Đăk Mil đã xử lý tài sản và bán đấu giá theo quy định của pháp luật, nhưng chỉ thu được 141.284.600 đồng. Trong quá trình vay, ông A đã thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp D – Chi nhánh Đăk Mil tổng số tiền gốc là 220.000.000 đồng, cụ thể: ngày 05/4/2019, thanh toán 141.284.600 đồng (bán đấu giá tài sản thế chấp) và 41.600 đồng, ngày 17/06/2019 thanh toán 18.673.800 đồng và ngày 20/12/2019 thanh toán 60.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Trần Quang B đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc ông Võ Tá A trả tổng số tiền là 168.684.718 đồng, trong đó: tiền gốc là 80.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn theo hợp đồng là 61.260.506 đồng, tiền lãi quá hạn là 22.830.048 đồng và tiền lãi chậm trả là 4.594.165 đồng. Buộc ông A tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất cho vay tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 08/6/2021) cho đến khi trả hết nợ gốc.

- *Đối với bị đơn ông Võ Tá A:* Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã tiến hành thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông A nhưng ông A đều vắng mặt tại các buổi làm việc, không đến Tòa án, không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh hoặc có yêu cầu phản tố với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đều chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 26, 35, 39, 147, 157 và 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng các Điều 317, 318, 322, 323, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Võ Tá A phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp D tính đến ngày 07/6/2021 số tiền là 168.684.718 đồng và toàn bộ lãi suất phát sinh theo hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong nợ. Về án phí, bị đơn ông A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Về lệ phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng, nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về thời hiệu khởi kiện: Vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện.

[1.3]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Võ Tá A có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã S, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.4]. Về sự vắng mặt của bị đơn: Biên bản xác minh ngày 05/3/2021 tại Công an xã S thể hiện, ông Võ Tá A có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn X, xã S, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Tại thời điểm xác minh, ông A không có mặt tại địa phương, đi không khai báo nên không biết ông A đang sinh sống ở đâu, khi nào trở về. Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã làm thủ tục thông báo ấn định thời gian làm việc đối với ông A trên Báo công lý các số 29; 30; 31 ra các ngày 09; 13; 16/4/2021; trên Đài tiếng nói Việt Nam phát sóng lúc 17h50-18h00 các ngày 12; 13; 14/4/2021 nhưng ông A đều không có thông tin gì. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao để tiến hành giải quyết, xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định.

[2]. Về nội dung khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1]. Về hợp đồng tín dụng: Ngày 20/7/2017, ông A vay vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp D – Chi nhánh Đắk Mil số tiền vay 300.000.000 đồng, theo hợp đồng tín dụng số 5301-LAV-201701203, ký kết ngày 20/7/2017, lãi suất cho vay tại thời điểm vay vốn là 10.5%/năm, mục đích vay chi phí sản xuất đời sống hộ gia đình, thời hạn cho vay 12 tháng, hạn trả nợ 01 kỳ vào ngày 18/7/2018, định kỳ trả lãi là 06 tháng một lần. Như vậy, việc giao kết hợp đồng tín dụng giữa các bên là có thật, nội dung thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong quá trình vay, ông A đã thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp D tổng số tiền gốc là 220.000.000 đồng, cụ thể: ngày 05/4/2019, thanh toán 141.284.600 đồng (bán đấu giá tài sản thế chấp) và 41.600 đồng, ngày 17/06/2019 thanh toán 18.673.800 đồng và ngày 20/12/2019 thanh toán 60.000.000 đồng. Ông Võ Tá A còn nợ Ngân hàng Nông nghiệp D số tiền gốc là 80.000.000 đồng. Ngày 18/7/2018, là ngày đến hạn thanh toán nợ nhưng ông A không thực hiện nghĩa vụ trả tiền là vi phạm Điều 466 của Bộ luật Dân sự do đó Ngân hàng Nông nghiệp D khởi kiện yêu cầu ông A phải thanh toán số nợ gốc là có căn cứ, cần chấp nhận, buộc bị đơn phải thanh toán số nợ gốc là 80.000.000 đồng.

[2.2]. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về lãi suất, Hội đồng xét xử xét thấy: Nội dung thỏa thuận về lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn, lãi phạt chậm trả lãi giữa Ngân hàng Nông nghiệp D và ông A theo hợp đồng tín dụng là phù hợp

với quy định của Ngân hàng Nhà nước về việc cho vay của các tổ chức tín dụng tại Điều 3, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, phù hợp với các quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ Luật dân sự. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn tính đến ngày xét xử ngày 07/6/2021, cụ thể: tiền lãi trong hạn theo hợp đồng là 61.260.506 đồng, tiền lãi quá hạn là 22.830.048 đồng, tiền lãi chậm trả là 4.594.165 đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 08/6/2021) cho đến khi trả hết nợ gốc.

[3]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil tại phiên toà là có căn cứ, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chi toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[5]. Về chi phí xác minh, đăng tin: Nguyên đơn phải chịu số tiền 5.000.000 đồng chi phí xác minh, đăng tin theo Điều 180 của Bộ luật tố tụng dân sự được khấu trừ vào số tiền tạm ứng nguyên đơn đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147, Điều 157, Điều 228, khoản 2 Điều 244 và Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 299, 317, 318, 320, 357, 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; các Điều 3, 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Nông nghiệp D đối với bị đơn ông Võ Tá A.

Buộc ông Võ Tá A phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp D tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 07/6/2021) là: 168.684.718 đồng (*Một trăm sáu mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi tư nghìn, bảy trăm mười tám đồng*), trong đó: tiền gốc là 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*), tiền lãi trong hạn theo hợp đồng là 61.260.506 đồng (*Sáu mươi một triệu, hai trăm sáu mươi nghìn, năm trăm linh sáu đồng*), tiền lãi quá hạn là 22.830.048 đồng (*Hai mươi hai triệu, tám trăm ba mươi nghìn, không trăm bốn mươi tám đồng*) và tiền lãi chậm trả là 4.594.165 đồng (*Bốn triệu, năm trăm chín mươi tư nghìn, một trăm sáu mươi lăm đồng*). Buộc ông A tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất cho vay tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 08/6/2021) cho đến khi trả hết nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh

toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Ông Võ Tá A phải nộp 8.434.236 đồng (*Tám triệu, bốn trăm ba mươi tư nghìn, hai trăm ba mươi sáu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp D - Chi nhánh Đắk Mil số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.946.000 đồng (*Ba triệu, chín trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) theo biên lai số 0003785 ngày 08/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

3. Về chi phí xác minh, đăng tin: Ngân hàng Nông nghiệp D - Chi nhánh Đắk Mil phải chịu số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện Đắk Mil;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trương Ngọc Thanh